

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH ĐẮK LẮK

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **93/2024/HS-PT**

Ngày 15 - 5 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Tú;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bằng;

Ông Hoàng Kim Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Tài - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Châu.

Ngày 15 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2024/TLPT-HS ngày 28/3/2024 đối với bị cáo Đậu Xuân C về tội “*Cố ý gây thương tích*”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 20/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **ĐẬU XUÂN C**, sinh ngày 03/4/1986, tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn E, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đậu Xuân H, sinh năm 1949 và mẹ là Lương Thị T, sinh năm 1952; Vợ tên Đinh Thị Thu H1, sinh năm 1975; Bị cáo có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Trung H2 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk; Ông H2 gửi bản bào chữa cho bị cáo và đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/7/2023, Đậu Xuân C mời anh Nguyễn Thế Đ, anh Trần Văn T1 và chị Trần Thị Hoài P cùng cư trú tại thôn E, xã C, huyện K, sang nhà ăn uống. Khi C vừa dọn con gà ra chiếu tại phòng khách thì có ông Nguyễn Xuân K đến đứng trước cửa nhà và nói “mày trả tiền cho tao”. C trả lời “chiều bà H3 về tôi trả cho”. Lúc này ông K ném một cục bê tông trúng vào phần sườn bên phải của C và tiếp tục ném cục bê tông thứ hai về phía C trúng vào chiếc bàn ở phòng khách làm vỡ mặt bàn. Vì bức tức, C nhặt con dao dùng cắt

thịt gà đang để trên chiếu, chạy ra cửa đuổi ông K về. Ông K không chịu về mà dùng tay túm cổ áo của C, C dùng tay trái túm cổ áo ông K, tay phải cầm dao vòng qua người ôm ông K. Trong quá trình giằng co, C dùng dao đâm một nhát trúng lưng của ông K làm cả hai người ngã xuống đất. Khi ông K đứng dậy, C thấy dao có dính máu và ông K gục xuống trước sân nhà. C cùng anh T1, anh Đ, chạy ra băng vết thương cho ông K rồi gọi xe đưa ông K đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 384/KLTTCT-PY ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Xuân K tại thời điểm giám định là 29%. Vật tác động: Vật sắc, nhọn.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐGTS ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện K kết luận: Giá trị của 01 viên gạch đá hoa có kích thước (60cm x 60 cm) tại thời điểm định giá ngày 05/7/2023 là 65.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 20/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đậu Xuân C phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Căn cứ vào điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đậu Xuân C 02 (Hai) năm tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23/02/2023, bị cáo Đậu Xuân C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Đậu Xuân C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã nhận định, cũng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đậu Xuân C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm tù là mức thấp nhất của khung hình phạt nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cũng như cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị HĐXX, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 20/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo tranh luận với Viện kiểm sát và cho rằng bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, người bị hại cũng đã có hành vi dùng đá ném vào người bị cáo, bản thân bị cáo cũng bị thương tích nhưng bị cáo không đi giám định. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại và được bị hại bãi nại cho bị cáo nên bị cáo phải được hưởng án treo.

Đại diện viện kiểm sát tranh luận, mặc dù bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, tuy nhiên hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm tổn hại 29% sức khỏe, gần với mức cao nhất của khung hình phạt nhưng Tòa án cấp sơ thẩm

chỉ xử phạt bị cáo 02 năm tù là đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ tránh nhiệm hình sự của bị cáo. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/7/2023, tại nhà của Đậu Xuân C (địa chỉ: Thôn E, xã C, huyện K), bị hại là ông Nguyễn Xuân K đã cầm 02 cục bê tông, ném 01 cục trúng sườn bên phải của bị cáo và 01 cục trúng làm vỡ mặt bàn tại phòng khách nhà bị cáo thì Đậu Xuân C đã sử dụng hung khí nguy hiểm (là con dao nhọn dài 24cm, lưỡi dao dài 13cm, chỗ rộng nhất 3,5cm) đâm một nhát vào vùng lưng của ông K gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể 29% (Gãy xương sườn 8, 9 bên trái. Thủng màng phổi trái. Thủng thùy dưới phổi trái. Tổn thương cơ hoành do vật sắc nhọn). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đậu Xuân C về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Xét mức hình phạt 02 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Đậu Xuân C là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bởi lẽ, bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và biết được sức khỏe là vốn quý của con người, được pháp luật đặc biệt bảo vệ. Trong vụ án này mặc dù người bị hại cũng có một phần lỗi và cũng là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, đối với hành vi sai trái của bị hại thì bị cáo hoàn toàn có sự lựa chọn cách xử lý, giải quyết mâu thuẫn bằng biện pháp khác, có tình có lý mà không nhất thiết phải giải quyết bằng bạo lực. Bị cáo nhận thức được dao nhọn là hung khí nguy hiểm, việc dùng dao nhọn đâm vào vùng lưng hay vùng bụng là hoàn toàn có nguy cơ gây thương tích cao, thậm chí có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng. Trong vụ án này việc bị đâm mạnh từ phía sau nhưng ông K chỉ bị thương tích 29% sức khỏe là may mắn cho ông K cũng như bị cáo. Xét hành vi phạm tội của bị cáo và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 02 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo đã cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ là có bố là ông Đậu Xuân H là người có công với cách mạng (được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất). Xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 (điểm b, e, s) và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, HĐXX cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

Xét kháng cáo xin được hưởng án treo, HĐXX xét thấy mặc dù bị cáo được

hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại lớn cho sức khỏe của bị hại nên không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[3]. Về án phí: Bị cáo Đậu Xuân C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đậu Xuân C, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 20/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk về mức hình phạt.

[2]. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Đậu Xuân C** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1, Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đậu Xuân C không phải chịu phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND H. Krông Búk;
- VKSND H. Krông Búk;
- Công an H. Krông Búk;
- Chi cục THADS H. Krông Búk ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Văn Tú